

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 230/2017/HSST

Ngày: 11-7-2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Cải.

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11-7-2017, tại trụ sở Nhà văn hóa tổ dân phố số 12 và 13 thuộc Ủy ban Nhân dân phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 238/2017/HSST ngày 23-6-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2017/QĐXX-HSST ngày 30-6-2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm 1990.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 43 khu Q, phường T, thành phố N, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ và tên bố: Nguyễn Văn N, sinh năm 1958.

Họ và tên mẹ: Trần Thị B, sinh năm 1958.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-4-2017, chuyển tạm giam từ ngày 25-4-2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16-4-2017 Nguyễn Mạnh Đ đồng ý nhận của Phạm Văn T 300.000 VNĐ đi mua 01 gói ma túy heroin của một nam thanh niên không quen biết về đưa cho T và nhận của T 200.000 VNĐ tiền công. Khi Đ vừa giao ma túy và nhận tiền công T đưa thì Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định kiểm tra hành chính, thu giữ và niêm phong theo quy định pháp luật 01 gói chất bột dạng cục màu trắng T khai là ma túy đá Đ vừa đưa; tạm giữ của Đ 200.000 VNĐ Đ khai là tiền công T vừa trả, 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-17031, 01 điện thoại di động Nokia màu đen, thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Đ và đưa T, Đ cùng người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 318/GĐKTHS ngày 17-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong do Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định trưng cầu giám định là chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,157 gam.

Bản cáo trạng số 239/QĐ-KSĐT ngày 22-6-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo khai nhận biết rõ hành vi mua bán ma túy đá là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích kiếm lời nên đã đồng ý nhận tiền công để đi mua ma túy bán cho T và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Bị cáo khai chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-17031 là của chị gái Nguyễn Thị X, bị cáo mượn xe nhưng chị X không biết bị cáo đi mua ma túy; 01 điện thoại

di động Nokia màu đen bị cáo và T liên hệ để mua ma túy. Thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Đ là tài sản của bị cáo.

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù giam.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt tiền đối với bị cáo từ năm triệu đồng đến bảy triệu đồng.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Phạm Văn T; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 VNĐ do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động Nokia màu đen là công cụ phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh Đ thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-17031 xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1987, trú tại số 43 khu Q, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16-4-2017; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 318/GĐKTHS ngày 17-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 16-4-2017, bị cáo Nguyễn Mạnh Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại ma túy methamphetamine, khối lượng 0,157 gam với giá 500.000 đồng cho Phạm Văn T với mục đích để kiếm lời thì bị bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, làm nan tràn tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố Nam Định, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục kiếm lời bất chính. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...*”. Xét thấy, bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Phạm Văn T có hành vi mua ma túy để sử dụng, xét hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Phạm Văn T về hành vi này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của Phạm Văn T là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 VNĐ do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động Nokia màu đen là công cụ phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ.

Đối với thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Đ, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-17031, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1987, trú tại số 43 khu Q, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 33 (Ba mươi ba) tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2017.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 5.000.000 VNĐ (Năm triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Phạm Văn T; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 VNĐ do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động Nokia màu đen là công cụ phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh Đ thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-6-2017 giữa Công an thành phố Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Mạnh Đ có quyền viết đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục thi hành án TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên